

KẾ HOẠCH

Triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Văn bản số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội; Văn bản số 599/BTXH-VP ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hiện chi trả chế độ chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Kế hoạch số 877/KH-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đảm bảo an ninh, an toàn và hiệu quả hoạt động của các hệ thống thanh quyết toán, các dịch vụ, phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt; tránh tình trạng mất cắp, giảm chi phí in ấn và vận chuyển tiền mặt; sử dụng các phương thức thanh toán điện tử giúp tăng tính minh bạch và hiệu quả trong việc quản lý chi trả của Nhà nước; khẳng định quyền an sinh của người dân với tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Đồng thời, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý Nhà nước, minh bạch hóa các hoạt động thanh toán và thu nhập cá nhân, bảo đảm chi trả đúng đối tượng, góp phần vào công tác phòng, chống tham nhũng và tội phạm kinh tế trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quy trình chi trả phải đảm bảo đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, phù hợp với các nhóm đối tượng chính sách và điều kiện ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; việc chi trả phải bảo đảm tiến độ, đúng thời gian quy định.

- Trang thiết bị, cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ cho việc chi trả bằng phương thức điện tử phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh. Kết thúc 01 năm triển khai vận động tuyên truyền đối tượng mở thẻ và chi trả phải tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Triển khai chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng thực hiện:

a) Đối tượng đang hưởng chính sách an sinh xã hội đang nhận trợ cấp ưu đãi hàng tháng có khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ; người giám hộ, người được ủy quyền.

b) Các đơn vị quản lý và tham gia thực hiện, gồm:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Tổ chức dịch vụ chi trả;

- Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan: Thông tin và Truyền thông; Tài Chính; Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kon Tum; Kho bạc Nhà nước tỉnh; các ngân hàng thương mại và các tổ chức có liên quan.

3. Thời gian thực hiện tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đối tượng mở tài khoản và triển khai chi trả chính sách: Trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không sử dụng tiền mặt

a) Nội dung

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đối tượng, gia đình đối tượng và cộng đồng về các quy định chính sách Nhà nước về an sinh xã hội, cũng như công tác triển khai tổ chức chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội, góp phần thực hiện hiệu quả Kế hoạch đề ra.

- Hướng dẫn quy trình triển khai thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương (*trong đó lưu ý quy định thời gian cụ thể sau khi nhận tiền từ Kho bạc nhà nước, Tổ chức dịch vụ chi trả phải thực hiện việc chi trả cho đối tượng*); quy trình rà soát, cập nhật tài khoản thanh toán trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và quy định của cơ quan có thẩm quyền, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ xã hội thuận lợi nhất.

b) Thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Tổ chức dịch vụ chi trả và các địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Hoàn thành trong Quý I/2024.

2. Xây dựng phương án chi trả và tăng cường mạng lưới chi trả trên địa bàn

a) Nội dung

- Tổ chức dịch vụ chi trả xây dựng phương án chi trả, bảo đảm hạ tầng và

công nghệ triển khai chi trả không sử dụng tiền mặt, thực hiện đa dạng hóa phương thức chi trả tài khoản số, tài khoản ngân hàng; đảm bảo mạng lưới chi trả tại cấp xã.

- Đối với đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội thuộc trường hợp bất khả kháng không đăng ký được tài khoản chi trả (*người già yếu, không có khả năng đi lại, không có người nhận thay để ủy quyền*), Tổ chức dịch vụ chi trả có trách nhiệm chi trả tại nhà, tận tay cho đối tượng hoặc thông qua người đại diện theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện: Tổ chức dịch vụ chi trả chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

3. Tổ chức đăng ký phương án chi trả và rà soát, bổ sung thông tin đối tượng hưởng chính sách

a) Nội dung

- Tổ chức cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đăng ký hình thức chi trả, cung cấp thông tin cá nhân, số điện thoại di động, giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân để mở tài khoản... đảm bảo có đầy đủ thông tin để mở tài khoản.

- Rà soát, đối chiếu, phân loại danh sách đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền và hướng dẫn bổ sung giấy tờ liên quan đảm bảo đủ điều kiện mở tài khoản.

b) Thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Tổ chức dịch vụ chi trả và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

4. Mở tài khoản thanh toán cho đối tượng

a) Nội dung: Tổ chức dịch vụ chi trả, các ngân hàng thương mại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn và tổng hợp danh sách đăng ký để mở tài khoản cho đối tượng (*hoặc người giám hộ, người được ủy quyền*); đồng thời tổ chức cấp phát thẻ và hướng dẫn cách thức sử dụng thẻ an toàn.

b) Thực hiện: Tổ chức dịch vụ chi trả, các ngân hàng thương mại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện.

5. Thực hiện chi trả cho đối tượng

a) Nội dung

- Đối với đối tượng đã có tài khoản: Hàng tháng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện chuyển danh sách người hưởng đến Kho bạc Nhà nước cùng cấp để chuyển tiền vào tài khoản Tổ chức dịch vụ chi trả. Tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện chi trả trợ cấp đến đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội qua tài khoản của đối tượng (*hoặc qua tài khoản của người giám hộ, người được ủy quyền*).

- Đối với đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản: Tiếp

tục thực hiện chi trả bằng tiền mặt cho đối tượng áp dụng theo Văn bản số 407/UBND-KGVX ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề nghị tiếp tục vận động, tuyên truyền, hỗ trợ để các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (*hoặc người giám hộ, người được ủy quyền*) mở tài khoản phục vụ công tác nhận trợ cấp an sinh xã hội.

b) Thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện chủ trì, phối hợp Tổ chức dịch vụ chi trả và Kho bạc cùng cấp triển khai thực hiện.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện

a) Nội dung: Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ tháng 11 hằng năm (*hoặc đột xuất khi có yêu cầu*) tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả và báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Tổ chức dịch vụ chi trả; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí đảm bảo xã hội và nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng đã được phân cấp cho ngân sách huyện, thành phố.

2. Huy động các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân tham gia chi trả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan:

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch bảo đảm hiệu quả. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và báo cáo theo quy định.

- Căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để giao chỉ tiêu cho các địa phương vận động, hỗ trợ đối tượng đang hưởng chính sách an sinh xã hội hàng tháng trên địa bàn quản lý mở tài khoản ngân hàng để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt. Hoàn thành trong Quý I/2024.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng, người dân về phương thức chi trả chính sách an sinh xã hội không sử dụng tiền mặt nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của chính quyền địa phương các cấp và của đối tượng thụ hưởng chính sách.

3. Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng Công an cấp huyện thực hiện việc thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, định danh điện tử cho đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội và các đối tượng có liên quan trên địa bàn phục vụ công tác chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; phối hợp với công chức ngành Lao động - Thương binh và Xã hội ở cơ sở thực hiện làm sạch dữ liệu an sinh xã

hội trên địa bàn theo Quy trình rà soát, cập nhật tài khoản thanh toán trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát báo cáo kết quả về tình hình thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội theo quy định.

5. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Chỉ đạo Kho bạc Nhà nước cấp huyện căn cứ Bảng tổng hợp đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội hàng tháng do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện cung cấp, kịp thời thực hiện chuyển tiền vào tài khoản Tổ chức dịch vụ chi trả cho đối tượng.

6. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kon Tum: Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội khi mở, sử dụng tài khoản ngân hàng để nhận tiền chính sách từ ngân sách nhà nước; đồng thời chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tăng cường công tác tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đối tượng, gia đình đối tượng và cộng đồng trên địa bàn về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách an sinh xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thu thập, cập nhật thông tin về tài khoản của các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo hướng dẫn tại Mục 1 Văn bản số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời vận động, hỗ trợ đối tượng đang hưởng chính sách an sinh xã hội hàng tháng trên địa bàn quản lý mở tài khoản ngân hàng để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt.

- Căn cứ nhu cầu (thời gian thuê dịch vụ), dự toán kinh phí thực hiện và nguồn kinh phí được sử dụng của đơn vị để quyết định mua sắm dịch vụ chi trả chính sách an sinh xã hội và tổ chức lựa chọn Tổ chức dịch vụ chi trả theo đúng quy định của Luật Đấu thầu (*việc lựa chọn Tổ chức dịch vụ chi trả phù hợp với điều kiện chi trả tại địa phương, đảm bảo yêu cầu có kinh nghiệm, có mạng lưới điểm giao dịch tại xã, phường, thị trấn, có thể đảm nhiệm việc chi trả tại nhà cho một số đối tượng đặc thù, bảo đảm kịp thời và an toàn trong việc chi trả*). Đồng thời, yêu cầu Tổ chức dịch vụ chi trả có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, nhân lực, kỹ thuật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc chi trả qua tài khoản cho các đối tượng thụ hưởng đúng thời gian quy định; phối hợp với chính quyền các cấp, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, vận động người dân thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt; tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt trước ngày 12 của tháng chi trả.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Tổ chức dịch vụ chi trả rà

soát, cập nhật danh sách các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn, các đối tượng đủ điều kiện nhận trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt; định kỳ hàng tháng báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện trước ngày 12 của tháng chi trả.

8. Các Sở ngành, Công an tỉnh, địa phương, các ngân hàng thương mại, Tổ chức dịch vụ chi trả và các đơn vị liên quan tăng cường phối hợp trao đổi thông tin trong quá trình thực hiện để kịp thời phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động chi trả không dùng tiền mặt.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động phối hợp triển khai thực hiện. Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kon Tum;
- Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + CVP, PCVP;
- + CTTĐT;
- Lưu: VT, KGVX.PTP

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc